

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2021/HSST

Ngày: 18/ 8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** bà Trương Thị Huế

+ **Các Hội thẩm nhân dân:**

Ông Nguyễn Ngọc Minh: Phó Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện

Ông Rmah In (A Ma Ka): Phó Chủ tịch Hội người cao tuổi huyện.

+ **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Phan Tấn Duy– Thư ký Tòa án.

+ **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân** huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: ông Lâm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/HSST, ngày 21/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST – HS ngày 04/8/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Văn T.** Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 05/10/1962. Nơi sinh: Tỉnh QN.

Nơi cư trú: Thôn A, xã HS, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 5/12.

Con ông Ngô C (chết) và con bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1939. Gia đình bị cáo có 08 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 29/4/2020, bị Công an xã HS, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc.

Nhân thân: Ngày 22/10/2014, bị Tòa án nhân dân huyện KB, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội đánh bạc. Ngày 21/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện KB, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 tháng tù về tội đánh bạc, đến ngày 02/12/2016 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống. Tính đến thời điểm phạm tội đương nhiên được xoá án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Phan Thị T.** Giới tính: Nữ.

Sinh ngày: 25/12/1957. Nơi sinh: Tỉnh QN.

Nơi cư trú: Thôn A, xã HS, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 7/12.

Con ông Phan L (chết) và con bà Trịnh Thị Đ (chết). Gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo có chồng là Cao B (chết) và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1994.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 02 tiền sự: Ngày 05/5/2020, bị Chủ tịch UBND huyện KB, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính 5.000.000 đồng, về hành vi chứa bạc. Ngày 16/6/2020, bị Công an xã ET, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc.

Nhân thân: Ngày 21/9/2016, bị Toà án nhân dân huyện KB, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội đánh bạc. Tính đến thời điểm phạm tội đương nhiên được xoá án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

*** Người làm chứng:**

- Lương D, sinh năm : 1968 (vắng mặt)

- Nguyễn C, sinh năm: 1959 (vắng mặt)

- Võ Thành Đức D, sinh năm: 1992 (vắng mặt)

- Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1972(vắng mặt)

Đồng trú tại: Thôn A, xã HS, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Ngô Văn T: bà Trần Thị Phương Lan, sinh năm: 1984

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Phan Thị T: ông Ngô Đình Khôi, sinh năm: 1973

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 18/02/2021, Ngô Văn T, Phan Thị T, Lương D và Nguyễn C đến nhà bà Nguyễn Thị Thu H và rủ nhau (*không xác định được người rủ*) đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Ngô Văn T, Lương D, Nguyễn C và Phan Thị T sử dụng một tấm vải màu hồng để trải trên nền nhà tại đường đi (*đường luống*) vào khu vực phòng ngủ. Sau đó, Ngô Văn T, Lương D, Nguyễn C và Phan Thị

T sử dụng một bộ bài tây 52 quân để đánh bạc và một khay nhựa nhỏ màu xanh đựng tiền xâu. Ngô Văn T sử dụng 200.000 đồng, Lương D sử dụng 700.000 đồng, Nguyễn C sử dụng 350.000 đồng, Phan Thị T sử dụng 240.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, bà Nguyễn Thị Thu H đi ăn tiệc cúng xóm đầu năm về thấy Ngô Văn T, Lương D, Nguyễn C và Phan Thị T đang đánh bài được thua tiền tại nhà mình nhưng không nói gì và đi ngủ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Võ Đức Thành D đến nhà bà Nguyễn Thị Thu H chơi, Võ Đức Thành D nhìn thấy đánh bạc nên nảy sinh ý định tham gia, Võ Đức Thành D nói với Ngô Văn T: “*chú nhường cho con chơi*”, Ngô Văn T đồng ý. Ngô Văn T cầm 50.000 đồng trước mặt đứng dậy nhường vị trí cho Võ Đức Thành D, Võ Đức Thành D sử dụng 640.000 đồng để đánh bạc, còn Ngô Văn T ngồi xem đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, nghe có Công an vào bắt đánh bạc thì Phan Thị T sợ quá nên rời khỏi vị trí đánh bạc khoảng 01m, lúc này Ngô Văn T cầm 50.000 đồng đến vị trí Phan Thị T ngồi thay thì Công an xã HS, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk có mặt lập biên bản vụ việc. Thu giữ trên chiếu bạc 1.730.000 đồng, một khay nhựa nhỏ màu xanh bên trong có 160.000 đồng tiền xâu, một tấm vải màu hồng, 01 bộ bài tây 52 quân đã sử dụng. Thu giữ trên người Nguyễn C 4.500.000 đồng.

Hình thức đánh bài và cách thắng, thua như sau:

Bộ bài bài tây 52 lá được chia thành 4 phần (*04 người chơi*), mỗi phần 9 cây bài (quân bài), ai chia bài thì được 10 quân bài và được đánh trước, số bài còn lại úp ra giữa chiếu bạc. Cụ thể: “phỏm” là có từ 3 quân bài trở lên đồng chất liên tiếp hoặc từ 3 đến 4 quân bài cùng loại; “ù” là 9 quân bài được xếp thành “phỏm”. Lần lượt người chia bài đánh trước, nếu người đánh sau liền kề không ăn quân bài (*tức là quân bài của người đánh trước xếp vào không thành “phỏm” của người đánh sau*) thì người đánh sau liền kề bốc lấy 1 quân bài ở trên chiếu bạc và đánh đi 1 quân bài. Nếu người đánh trước bị người đánh sau liền kề ăn quân bài (*tức là quân bài của người đánh trước xếp vào thành “phỏm” của người đánh sau*) thì người đánh trước bị thua số tiền 10.000 đồng, lần lượt nếu ăn quân bài thứ 4 thì người đánh trước bị thua số tiền 20.000 đồng. Kết quả: Người về thứ tư thua số tiền 30.000 đồng (*tức là có “phỏm” và số điểm lớn nhất*), người về thứ ba thua số tiền 20.000 đồng (*tức là có “phỏm” và số điểm nhỏ hơn người về thứ tư*), người về thứ hai thua số tiền 10.000 đồng (*tức là có “phỏm” và số điểm nhỏ hơn người về thứ ba*), người nào không có “phỏm” tức là bị cháy thua số tiền 40.000 đồng, người nào về nhất (*tức là có “phỏm” và số điểm nhỏ nhất*) là người thắng toàn bộ số tiền của 3 người cùng chơi. Người nào “ù” thì 3 người chơi còn lại phải thua mỗi người số tiền 50.000 đồng. Nếu người đánh trước bị người đánh sau liền kề ăn liên tiếp 3 quân bài thì bị “đền” và chung tương ứng số tiền theo kết quả “ù”. Ngoài ra còn thống nhất nếu người chơi thắng “ù” thì bỏ số tiền 10.000 đồng để mua nước uống, gọi là tiền “xâu”.

Về thu giữ vật chứng:

- 01 khay nhựa màu xanh kích thước 15cm x 11cm x 5cm; 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng; 01 tấm vải (chăn) màu hồng kích thước 2m x 1,5m là công cụ dùng vào việc đánh bạc, hiện nay không còn giá trị sử dụng.

- Thu trên chiếu bạc 1.890.000 đồng, là tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Thu giữ 4.500.000 đồng trên người Nguyễn C, ông Nguyễn C khai không sử dụng số tiền này để đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT - VKS – HS ngày 05/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã truy tố các bị cáo: Ngô Văn T và Phan Thị T về tội : “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Ngô Văn T và Phan Thị T đã đồng ý với việc Viện kiểm sát nhận dân huyện Krông Bông, Đắc Lắc truy tố các bị cáo tội: Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo cũng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã phân tích đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Ngô Văn T và Phan Thị T về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Thị T 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Đối với Lương D, Nguyễn C và Võ Đức Thành D có hành vi đánh bạc. Tuy nhiên Lương D, Nguyễn C và Võ Đức Thành D , không có tiền án, tiền sự, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 11/6/2021, Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lương D, Nguyễn C và Võ Đức Thành D .

Qua điều tra xác định: Căn nhà mà Ngô Văn T và đồng bọn sử dụng làm địa điểm đánh bạc thuộc sở hữu chung của vợ chồng Nguyễn Thị Thu H. Chỉ mình bà Hà biết rõ Ngô Văn T, Lương D, Nguyễn C, Võ Đức Thành D và Phan Thị T đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền tại nhà mình nhưng đồng ý, mặc dù không hưởng lợi nhưng Nguyễn Thị Thu H đã có hành vi chứa bạc trái phép. Tuy nhiên Nguyễn Thị Thu H không có

tiền án, tiền sự, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 11/6/2021, Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thị Thu H.

Các biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về vật chứng:

- 01 khay nhựa màu xanh kích thước 15cm x 11cm x 5cm; 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng; 01 tấm vải (chăn) màu hồng kích thước 2m x 1,5m là công cụ dùng vào việc đánh bạc, hiện nay không còn giá trị sử dụng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Thu trên chiếu bạc 1.890.000 đồng, là tiền dùng vào việc đánh bạc, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Thu giữ 4.500.000 đồng trên người Nguyễn C, ông Nguyễn C khai không sử dụng số tiền này để đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho ông Nguyễn C số tiền 4.500.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự cho các bị cáo: Ngô Văn T và Phan Thị T vì các bị cáo là những cá nhân thuộc hộ nghèo và cận nghèo, các bị cáo cũng đã có đơn xin miễn giảm án phí Hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn T trình bày: Tôi đồng ý với việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông truy tố bị cáo Ngô Văn T tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, hoàn cảnh gia đình bị cáo Ngô Văn T rất khó khăn, bản thân bị cáo bị bệnh cao huyết áp, hen suyễn, tay bị cáo bị gãy năm 2018 nhưng chưa lấy đinh vít trong ống tay ra. Bị cáo lại là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già 82 tuổi và người em trai bị bệnh thần kinh. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án dưới mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có điều kiện lo cho gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Thị T trình bày: Tôi đồng ý với việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông truy tố bị cáo Phan Thị T tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, hoàn cảnh gia đình bị cáo Phan Thị T rất khó khăn, bản thân bị cáo đã lớn tuổi (64 tuổi) lại bị bệnh cao huyết áp, bệnh về máu. Chồng bị cáo đã chết, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi một người con trai bị bệnh câm điếc.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án dưới mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có điều kiện lo cho gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 18/02/2021, Ngô Văn T và Phan Thị T cùng Lương D, Nguyễn C và Võ Đức Thành D bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.730.000 đồng, một khay nhựa nhỏ màu xanh bên trong có 160.000 đồng tiền xu, một tấm vải màu hồng, 01 bộ bài tây 52 quân đã sử dụng. Thu giữ trên người Nguyễn C 4.500.000 đồng.

Bị cáo Ngô Văn T có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 29/4/2020, bị Công an xã HS, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng.

Bản thân bị cáo Ngô Văn T đã bị Tòa án nhân dân huyện KB, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo vào ngày 22/10/2014, thời gian thử thách 01 năm về tội đánh bạc. Ngày 21/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện KB, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 tháng tù về tội đánh bạc, đến ngày 02/12/2016 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống. Tính đến thời điểm phạm tội đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo Phan Thị T có 02 tiền sự: Ngày 05/5/2020, bị Chủ tịch UBND huyện KB, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính 5.000.000 đồng, về hành vi chứa bạc. Ngày 16/6/2020, bị Công an xã ET, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bản thân bị cáo Phan Thị T bị Tòa án nhân dân huyện KB, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo vào ngày 21/9/2016, thời gian thử thách 01 năm về tội đánh bạc. Tính đến thời điểm phạm tội đương nhiên được xóa án tích.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận các bị cáo Ngô Văn T và Phan Thị T phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét thấy các bị cáo là những người trưởng thành, có đủ năng lực hành vi và hoàn toàn đủ năng lực pháp luật để nhận thức được việc làm của mình.

Hành vi này của các bị cáo đã xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra tội phạm nói riêng và toàn xã hội nói chung. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng một mức hình phạt sao cho tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, xét về nhân thân của các bị cáo, thấy rằng : Các bị cáo đều xuất thân từ những gia đình thuần nông. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Các bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan Điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Các bị cáo còn là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già (82 tuổi) và người em bị bệnh thần kinh (bị cáo Ngô Văn T) còn bị cáo Phan Thị T thì nuôi người con trai bị câm điếc.

Bản thân các bị cáo cũng đã cao tuổi: bị cáo Phan Thị T (64 tuổi), bị cáo Ngô Văn T (59 tuổi)) và có nhiều bệnh nền : bị cáo Phan Thị T bị bệnh cao huyết áp và bệnh về máu, bị cáo Ngô Văn T bị bệnh cao huyết áp và hen suyễn. Ngoài ra, các bị cáo là những cá nhân thuộc hộ nghèo và cận nghèo của địa phương. Gia đình có hoàn cảnh vô cùng khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Do vậy, cần giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Đối với Lương D, Nguyễn C và Võ Đức Thành D có hành vi đánh bạc. Tuy nhiên Lương D, Nguyễn C và Võ Đức Thành D , không có tiền án, tiền sự, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 11/6/2021, Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lương D, Nguyễn C và Võ Đức Thành D là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Căn nhà mà Ngô Văn T và đồng bọn sử dụng làm địa điểm đánh bạc thuộc sở hữu chung của vợ chồng Nguyễn Thị Thu H. Chỉ mình bà Nguyễn Thị Thu H biết rõ Ngô Văn T, Lương D, Nguyễn C, Võ Đức Thành D và Phan Thị T đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền tại nhà mình nhưng đồng ý, mặc dù không hưởng lợi nhưng Nguyễn Thị Thu H đã có hành vi chứa bạc trái phép. Tuy nhiên Nguyễn Thị Thu H không có tiền án, tiền sự, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 11/6/2021, Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thị Thu H là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Các biện pháp tư pháp: Cần áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về vật chứng của vụ án :

- Cần tịch thu, tiêu huỷ : 01 khay nhựa màu xanh kích thước 15cm x 11cm x 5cm; 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng; 01 tấm vải (chăn) màu hồng kích thước 2m x 1,5m là công cụ dùng vào việc đánh bạc do không còn giá trị sử dụng.

- Cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền thu trên chiếu bạc là 1.890.000 đồng, là tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Cần chấp nhận việc Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho ông Nguyễn C số tiền thu giữ trên người ông Nguyễn C là 4.500.000 đồng. Do ông Nguyễn C không sử dụng số tiền này để đánh bạc.

Về án phí: Các bị cáo Ngô Văn T và bị cáo Phan Thị T là các cá nhân thuộc hộ nghèo và cận nghèo của địa phương. Mặc khác, các bị cáo cũng đã có đơn xin miễn, giảm tiền án phí. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án : Cần miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ngô Văn T và Phan Thị T.

Xét thấy quan điểm đường lối xử lý vụ án và đề nghị mức hình phạt của Kiểm sát viên giữ quyền công tố là đầy đủ, toàn diện và phù hợp, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Xét lời bào chữa cho các bị cáo của các trợ giúp viên pháp lý là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, những người bào chữa đề nghị áp dụng hình phạt cho các bị cáo dưới mức đề nghị của Viện Kiểm sát là không phù hợp nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn T và Phan Thị T phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Thị T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Chấp nhận việc vào ngày 11/6/2021, cơ quan Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lương D, Nguyễn C và Võ Đức Thành D vì đã có hành vi đánh bạc.

Chấp nhận việc vào ngày 11/6/2021, Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thị Thu H về hành vi chứa bạc.

Các biện pháp tư pháp: Cần áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về vật chứng của vụ án :

- Tịch thu, tiêu huỷ : 01 khay nhựa màu xanh kích thước 15cm x 11cm x 5cm; 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng; 01 tấm vải (chăn) màu hồng kích thước 2m x 1,5m là công cụ dùng vào việc đánh bạc do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền thu trên chiếu bạc là 1.890.000 đồng, là tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Chấp nhận việc Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho ông Nguyễn C số tiền thu giữ trên người ông Nguyễn C là 4.500.000 đồng. Do ông Nguyễn C không sử dụng số tiền này để đánh bạc.

Về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ngô Văn T và Phan Thị T.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận:</u> - Vụ Giám đốc kiểm tra I – TAND Tối cao - TAND tỉnh - VKSND huyện - Sở Tư pháp - Phòng PV 06- CA Đắk Lắk - Cơ quan Điều tra Công an huyện - THA HS - Chi cục THA DS - Bị cáo - Người bào chữa - Lưu hồ sơ.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA TRƯƠNG THỊ HUẾ
---	---